

MẶT TRẬN VIỆT MINH

và tư tưởng đại đoàn kết của Chủ tịch Hồ Chí Minh

NGUYỄN TÚC*

Tóm tắt: Việt Minh là tên gọi tắt của tổ chức Việt Nam Độc lập Đồng minh, ra đời nhằm tập hợp và đoàn kết rộng rãi các giai cấp, dân tộc, tôn giáo; là sản phẩm của sự đúc kết, kế thừa mô hình những tổ chức Mặt trận trước đó, song có sự phát triển về chất. Thành công và uy tín của Việt Minh cũng đồng nghĩa với thành công và uy tín của Đảng - một đảng đã thực sự hóa thân vào Mặt trận, sống trong lòng dân để lãnh đạo nhân dân làm cách mạng, vừa tôn trọng tính độc lập, tự chủ, sáng tạo, vừa khuyến khích, tạo điều kiện để Mặt trận hoạt động có hiệu quả.

Summary: Viet Minh was the abbreviated name of the league for the independence of Vietnam, established to gather and unite widely all classes, ethnic groups and religions; it was the product of a conclusion, inheriting the model of previous Front organizations, but with the development of quality. The success and reputation of Viet Minh also meant the success and prestige of the Party - a Party that has truly incarnated in the Front, lived in the hearts of the people to lead the people to revolution, while respecting the independence, autonomy, creativity, and encouragement, creating conditions for the Front to operate effectively.

Từ khóa: Mặt trận Việt Minh; Việt Nam Độc lập Đồng minh; Chủ tịch Hồ Chí Minh; Mặt trận Dân tộc Thống nhất; Việt Nam.

Keywords: The Viet Minh Front; the League for the independence of Vietnam; President Ho Chi Minh; the United National Front; Vietnam.

Nhận bài: 21/6/2020; *Sửa chữa:* 26/6/2020; *Duyệt đăng:* 2/7/2020.

Mặt trận Việt Minh ra đời với sứ mệnh đoàn kết toàn dân tộc

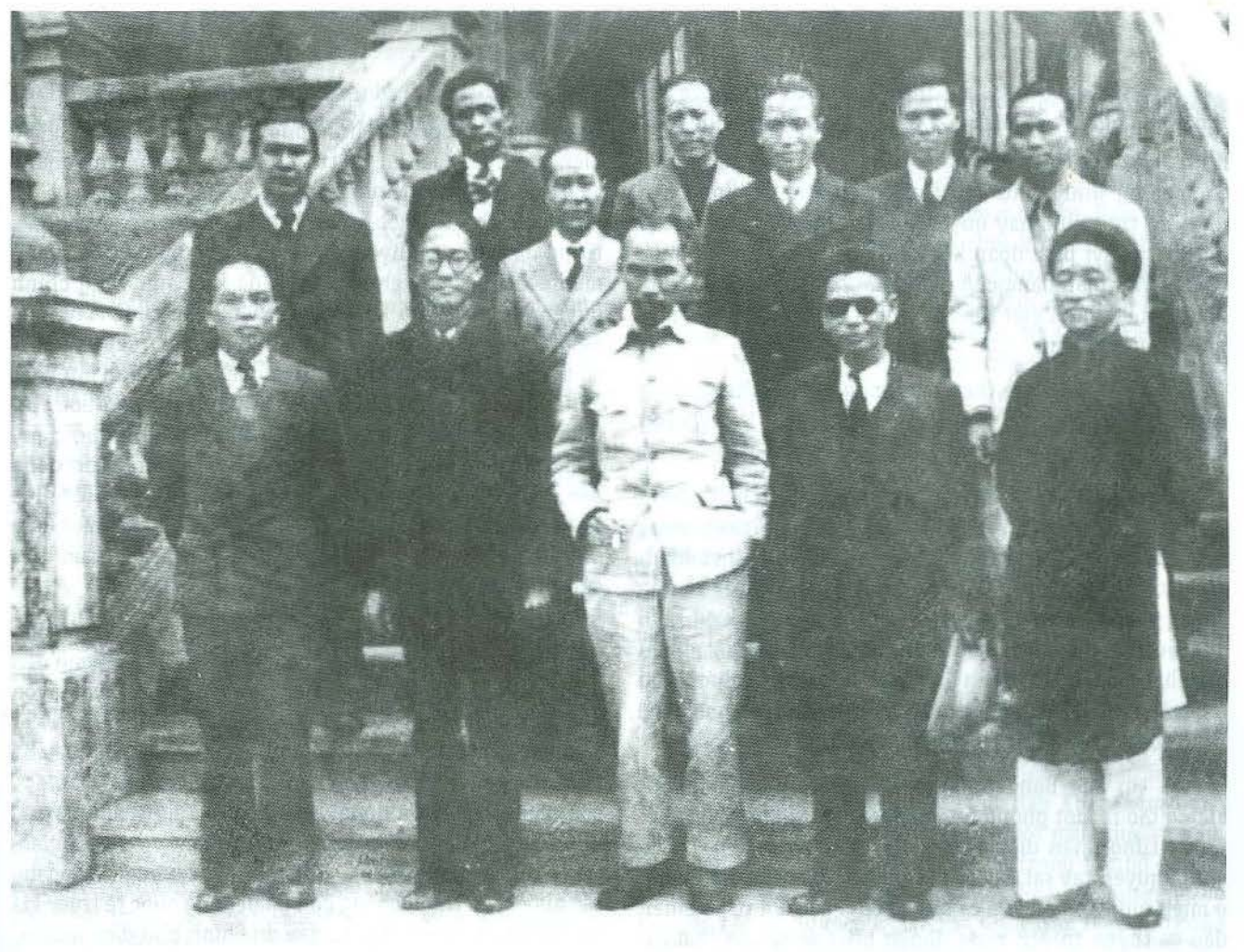
Ngày 1/9/1939, Chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ, phát triển nhanh với mức độ và quy mô ngày càng ác liệt. Tình hình đó đòi hỏi Đảng Cộng sản Đông Dương phải có chủ trương, quyết sách kịp thời, nhạy bén và sát sao hơn.

Đầu năm 1941, sau 30 năm ra đi tìm đường cứu nước, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về để cùng Trung ương lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Sau một thời gian chuẩn bị, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc triệu tập Hội nghị Trung ương Đảng

lần thứ tám (khóa II) từ ngày 10 đến ngày 19/5/1941 tại Pắc bó (Cao Bằng) để xem xét lại các chính sách của Đảng trong tình hình mới.

Phân tích những diễn biến của cuộc chiến tranh thế giới lần thứ hai, Hội nghị nhận định: Cách mạng Việt Nam lúc này là cách mạng giải phóng dân tộc và thực hiện chủ trương tạm gác khẩu hiệu cách mạng thổ địa để lôi kéo địa chủ tiến bộ, mở rộng Mặt trận Dân tộc Thống nhất chống Pháp, Nhật. Cuộc cách mạng Đông Dương hiện tại không phải là cuộc cách mạng tư sản dân quyền, giải quyết hai vấn đề là phân đế và địa chủ, mà trước mắt chỉ giải quyết một vấn đề là giải phóng dân tộc. Đó không

* Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.



Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, tiền thân là Ủy ban Dân tộc Giải phóng Việt Nam được thành lập tại Đại hội quốc dân Tân Trào do Mặt trận Việt Minh triệu tập.

ẢNH: TƯ LIỆU

phải bỏ nhiệm vụ điền địa, cũng không phải đi lùi lại một bước "mà chỉ bước một bước ngắn hơn để có sức mà bước dài hơn".

Văn kiện của Hội nghị nêu rõ: "Trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc. Trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề giải phóng dân tộc, không thực hiện được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn phải chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được"¹. Để làm tròn nhiệm vụ đó, công việc cốt yếu của Đảng lúc này là phải liên minh tất cả các lực lượng của các giai cấp, đảng phái, các nhóm cách mạng cứu nước, các tôn giáo, các dân tộc kháng Nhật. Để hoàn thành nhiệm vụ giải phóng dân tộc theo đề nghị của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị đã quyết định thành lập Việt Nam Độc lập Đồng minh, gọi tắt là Việt Minh.

Khẩu hiệu chính của Việt Minh là: Phản Pháp, Kháng Nhật, Liên Hoa, Độc lập.

Ngày 25/11/1941, Việt Minh công bố Tuyên ngôn, Chương trình, Điều lệ. Chương trình của Việt Minh nêu rõ: Muốn cách mạng giải phóng dân tộc thắng lợi, Việt Minh phải liên hiệp hết thảy các tầng lớp nhân dân, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, đảng phái, xu hướng chính trị, giai cấp; tất cả đoàn kết lại để đánh đuổi Pháp, Nhật giành độc lập cho xứ sở, đồng thời phải hết sức giúp đỡ Ai Lao và Cao Miên để cùng thành lập Đông Dương Độc lập Đồng minh.

Đây là lần đầu tiên trong lịch sử Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam, Mặt trận trình bày rõ ràng đường lối, chính sách, phương pháp tiến hành và tổ chức lực lượng đấu tranh để thực hiện mục đích cứu nước của mình. Nhờ có chính sách đúng đắn, đáp ứng nguyện vọng tha thiết của các tầng lớp nhân dân mà tổ chức và phong trào Việt Minh phát triển nhanh chóng và lan rộng ra khắp nước.

Ngày 7/5/1944, Tổng bộ Việt Minh ra Chỉ thị về sửa soạn khởi nghĩa. Tháng 10/1944, Nguyễn Ái Quốc có thư Kính cáo đồng bào, kêu gọi các bậc phú hào yêu nước, công nông binh, phụ nữ, công chức, tiểu thương cần nhận rõ trong lúc này quyền lợi dân tộc giải phóng cao hơn hết thảy; phải đoàn kết lại để đánh đổ bọn đế quốc và bọn Việt gian đặng cứu giống nòi ra khỏi nước sôi, lửa bỏng. Ai là người Việt Nam đều phải kể vai gánh vác một phần trách nhiệm.

Ngày 22/12/1944, thay mặt Tổng bộ Việt Minh, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc ra Chỉ thị thành lập Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

Ngày 9/3/1945, Nhật hất cẳng Pháp, độc chiếm Đông Dương. Nhân sự kiện này, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã kịp thời ra Chỉ thị "Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta". Chỉ thị nêu rõ tình hình khủng hoảng chính trị hiện nay cho thấy những điều kiện khởi nghĩa đã đến. Kẻ thù của dân tộc ta lúc này là Nhật. Khẩu hiệu hành động là: "Đánh đuổi phát xít Nhật", phát động cao trào kháng Nhật cứu nước, sẵn sàng chuyển qua hình thức Tổng khởi nghĩa khi có đủ điều kiện.

Chỉ thị của Ban Thường vụ Trung ương đã nhanh chóng tạo ra một phong trào cách mạng. Những cuộc khởi nghĩa từng phần diễn ra ở khắp ba miền nhằm xóa bỏ chính quyền tay sai, lập ra các ủy ban dân tộc giải phóng ở miền núi, trung du và cả đồng bằng. Các đội tự vệ chiến đấu và tuyên truyền xung phong hoạt động ngay tại thị xã và thành phố có quân Nhật đóng. Chiến tranh du kích ngày càng mở rộng...

Để chớp thời cơ, Tổng bộ Việt Minh triệu tập Đại hội quốc dân ở Tân Trào vào các ngày 16 và 17/8/1945. Đại hội đã nhiệt liệt tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa do Đảng Cộng sản kiến nghị, thông qua Lệnh khởi nghĩa và 10 chính sách lớn của Việt Minh, quyết định Quốc kỳ, Quốc ca, cử Ủy ban Giải phóng dân tộc, tức Chính phủ lâm thời do lãnh tụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

Chỉ trong vòng hai tuần lễ, cuộc Tổng khởi nghĩa đã thành công trên phạm vi cả nước.

Mặt trận Việt Minh được thành lập đã tập hợp các tầng lớp nhân dân giành chính quyền, đưa Cách mạng Tháng Tám đến thắng lợi, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa

Ngày 25/8/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ Chiến khu Việt Bắc về Hà Nội. Ngày 2/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình lịch sử diễn ra cuộc mít tinh chào mừng Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Thay mặt Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn

Độc lập tuyên bố nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Đại diện Tổng bộ Việt Minh, ông Nguyễn Lương Bằng đọc diễn văn khái quát lại vai trò, sứ mệnh lịch sử vinh quang của Mặt trận Việt Minh trong cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do cho Tổ quốc và Lời hiệu triệu đồng bào cả nước, trong đó nêu rõ: Quyền độc lập của chúng ta còn mong manh. Giành được chính quyền đã khó, giữ vững chính quyền lại càng khó khăn hơn. Việt Minh suốt mấy năm nay kiên quyết phấn đấu, chịu bao hy sinh, đau đớn mới có độc lập ngày nay. Chính quyền đã được thành lập. Việt Minh không cho thế là đủ. Việt Minh biết rằng: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa còn gặp nhiều khó khăn, nguy hiểm. Bởi vậy, Tổng bộ Việt Minh quyết lãnh đạo đồng bào san phẳng mọi trở lực đặng giữ vững quyền độc lập đã giành được, không trông chờ vào người khác, một lòng ủng hộ Chính phủ, sẵn sàng đập tan kế hoạch xâm lược của thực dân Pháp.

Chuyển sang thời kỳ phát triển mới của cách mạng, chính quyền nhân dân được thành lập từ Trung ương đến địa phương trong cả nước. Mặt trận Việt Minh không còn làm chức năng chính quyền như trước. Hoạt động của Mặt trận lúc này là nhằm củng cố và phát triển tổ chức của Mặt trận, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, làm chỗ dựa cho chính quyền và động viên quần chúng tham gia xây dựng và bảo vệ đất nước. Những nhiệm vụ ngoại giao, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của lực lượng cách mạng các nước, đấu tranh chống bọn phản động quốc tế trước kia do Việt Minh tiến hành, từ nay do Chính phủ đảm nhiệm.

Sau Cách mạng Tháng Tám, chính quyền non trẻ của nhân dân ta đứng trước những khó khăn tưởng chừng không thể vượt qua nổi. Nạn đói đe dọa sinh mạng hàng triệu đồng bào. Quân Anh được phái vào tước vũ khí của quân Nhật ở miền Nam, đã giúp cho thực dân Pháp nổ súng, mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam từ ngày 23/9/1943. Ở miền Bắc, 18 vạn quân Quốc dân Đảng Trung Hoa kéo vào đem theo bọn phản cách mạng Việt Nam có vũ trang nhằm thực hiện âm mưu đen tối là tiêu diệt Đảng ta và "phá tan Việt Minh", giúp bọn phản động đánh đổ chính quyền nhân dân, để lập một chính quyền phản động làm tay sai cho chúng. Cách mạng nước ta lúc này vẫn là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Cuộc cách mạng đó đang tiếp diễn vì nước ta chưa độc lập hoàn toàn. Khẩu hiệu vẫn là: Dân tộc trên hết! Tổ quốc trên hết! Kẻ thù chính là thực dân Pháp xâm lược. Phải tập trung ngọn lửa đấu tranh vào chúng. Sách lược của ta lúc này là: Lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất chống thực dân Pháp; mở rộng Việt Minh bao gồm mọi tầng lớp nhân dân, chú trọng lôi kéo địa chủ và đồng bào các tôn giáo vào Việt Minh. Nhiệm vụ củng cố và phát triển Việt Minh được đề ra cụ thể, rõ ràng; tổ chức thêm nhiều đoàn thể cứu quốc tham gia Mặt trận Việt Minh như: Việt Nam Công giáo cứu quốc (Phật giáo cứu

quốc đã có trước đó), Việt Nam hướng đạo cứu quốc đoàn; thu hút vào Mặt trận tầng lớp tư sản, địa chủ yêu nước và tiến bộ...

Báo Cứu quốc - cơ quan Trung ương của Tổng bộ Việt Minh xuất bản công khai ở Hà Nội với số lượng lớn hơn tất cả các tờ báo khác và từ ngày 9/9/1945 báo ra hàng ngày.

Để phân hóa hàng ngũ các đảng chính trị, phản động bám gót quân Tưởng, Việt Minh ký Tuyên ngôn đoàn kết với Việt Nam Cách mạng Đồng minh Hội; Ký thỏa hiệp với Việt Nam Quốc dân Đảng; ra Thông cáo chung với Việt Nam Cách mạng Đồng minh Hội và Việt Nam Quốc dân Đảng về việc lập Chính phủ liên hiệp... Nhiều đại biểu Quốc hội, Bộ trưởng trong Chính phủ đã được Quốc dân Đại hội Tân Trào bầu ra tự nguyện nhường lại 70 ghế trong Quốc hội cho các tổ chức, đảng phái đã có tác dụng lôi kéo những người do dự, kể cả những người vốn có tư tưởng chống đối. Bằng uy tín cá nhân, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn tập hợp được nhiều nhân vật tiêu biểu của chế độ cũ tham gia Mặt trận Dân tộc thống nhất.

Những hoạt động vì dân, vì nước của Việt Minh đã góp phần tích cực vào sự nghiệp đoàn kết toàn dân chúng quanh Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ cách mạng, đấu tranh giữ vững nền độc lập vừa giành được.

Thông qua các đoàn thể cứu quốc, Mặt trận Việt Minh đã tuyên truyền, vận động quần chúng tự nguyện và hăng hái tham gia các phong trào sản xuất, cứu đói, hũ gạo tiết kiệm, tuân lễ vàng, bình dân học vụ... nhằm phát huy tinh thần yêu nước của nhân dân, vượt qua khó khăn về kinh tế, tài chính. Mặt trận cùng các đoàn thể vận động và tổ chức nhân dân thực hiện quyền làm chủ thông qua cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội, xây dựng Hiến pháp mới, làm cho chính quyền thực sự là của dân, gần bó với dân. Do vậy, toàn dân đem hết tinh thần và nghị lực, quyết tâm bảo vệ chính quyền cách mạng. Khối đại đoàn kết toàn dân đã thực sự trở thành hậu thuẫn vững chắc để chống lại thù trong giặc ngoài.

Ngày 4/10/1945, Hà Ứng Khâm được Tưởng Giới Thạch phái sang nước ta kiểm tra quân đội Quốc dân Đảng, 30 vạn nhân dân Hà Nội đã xuống đường biểu tình, tuần hành để thể hiện sức mạnh đoàn kết của đồng bào ta chung quanh Chính phủ cách mạng.

Khi quân Pháp quay lại gây hấn ở Nam Bộ, nhân dân đình công, bãi công, bãi thị, tiến hành chiến tranh du kích, bao vây, chia cắt để ngăn cản bước tiến của địch. Nhân dân cả nước chi viện sức người, sức của cho cuộc kháng chiến Nam Bộ. Nhân dân cả nước đấu tranh mạnh

mẽ phản đối thực dân Pháp âm mưu chia cắt Nam Bộ. Cũng dựa vào khối đại đoàn kết toàn dân, bằng sức mạnh của nhân dân, các cơ quan của Nhà nước non trẻ của ta đã phát hiện, trừng trị và đưa ra ánh sáng nhiều vụ phá hoại do bọn tay sai của Pháp, Tưởng gây ra. Dựa vào dân, chính quyền nhân dân đã kịp thời khám phá nhiều vụ phá hoại nghiêm trọng như vụ Ôn Như Hầu, vụ đảo chính của tổ chức Đại Việt do Trương Tử Anh cầm đầu. Nhờ dựa chắc vào khối đại đoàn kết toàn dân, Nhà nước ta đã thực hiện thành công sách lược khôn khéo, mềm dẻo và linh hoạt. Đó là tạm hòa hoãn và nhân nhượng với quân Tưởng, tập trung chống thực dân Pháp ở miền Nam. Sau Hiệp ước Hoa - Pháp, ta kịp chuyển sang hòa hoãn với Pháp để gạt nhanh quân Tưởng về nước.

Vào thời điểm vận mệnh đất nước đứng trước thử thách "ngàn cân treo trên sợi tóc", Đảng, Nhà nước và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trương nhất quán là thống nhất bên trong, tìm bạn bên ngoài, tăng cường thực lực cách mạng trên cơ sở dựa chắc vào khối đại đoàn kết toàn dân được tập hợp trong Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể cứu quốc. Nhờ đó, cách mạng Việt Nam đã vượt qua mọi khó khăn, trở ngại tưởng chừng không thể vượt qua nổi, đã giữ vững được chính quyền, chủ động chuẩn bị cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Thành công này không chỉ nêu lên một mẫu mực về sách lược hòa hoãn, lợi dụng mâu thuẫn trong nội bộ kẻ thù mà còn nêu lên một mẫu mực về sự nhân nhượng có nguyên tắc để củng cố và mở rộng Mặt trận Dân tộc thống nhất, làm hậu thuẫn vững chắc cho việc xây dựng và bảo vệ chính quyền.

Đánh giá vai trò của Mặt trận Việt Minh, Tuyên ngôn của Đại hội toàn quốc thống nhất Việt Minh - Liên Việt họp tháng 3/1951 nêu rõ: "Việt Minh có công lớn trong việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân chống quân cướp nước. Công đức ấy tất cả mọi người Việt Nam phải ghi nhớ. Lịch sử Việt Minh 10 năm đấu tranh cho độc lập, tự do của dân tộc cũng là những trang sử vẻ vang bậc nhất của dân tộc Việt Nam ta". Việt Minh là sản phẩm của sự đúc kết, kế thừa mô hình những tổ chức Mặt trận trước đó, song có sự phát triển về chất trong việc vận dụng chiến lược và sách lược liên minh nhằm tập hợp tối đa các lực lượng cả tổ chức lẫn cá nhân có thể tập hợp được.

Sự hấp dẫn kỳ lạ của Việt Minh chính là ở chỗ đáp ứng được nguyện vọng và lợi ích chính đáng của các tầng lớp nhân dân, làm cho mọi người Việt Nam ai cũng thấy rõ vị trí, quyền lợi và trách nhiệm của mình trong tổ chức. Vì vậy, nhân dân tin tưởng làm theo và sẵn sàng hy sinh, bảo vệ Việt Minh. ❖

Chú thích:

1. Văn kiện Đảng (1930-1945), Nxb. Sự thật, Hà Nội 1977, t. III, tr. 196.